

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Số: **180/2022/QĐST-HNGĐ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Ba Đình, ngày 28 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 128/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Phạm Lê Q**, sinh năm 1983. Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số 24 ngõ 161 N, phường N, quận Đ, thành phố H.

- Bị đơn: Chị **Nguyễn Thanh H**, sinh năm 1985. Đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 24 ngõ 161 N, phường N, quận Đ, thành phố H và nơi cư trú: Số 73 ngách 63/173 H, phường N, quận B, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 144; khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 51, Điều 55, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Anh Phạm Lê Q và chị Nguyễn Thanh H có đăng ký kết hôn vào ngày 01 tháng 9 năm 2009 tại UBND phường N, quận Đ, thành phố H, Giấy chứng nhận kết hôn số 99.

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2022 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Phạm Lê Q và chị Nguyễn Thanh H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về con chung:**

Anh Phạm Lê Q và chị Nguyễn Thanh H xác nhận vợ chồng có một con chung là cháu Phạm Xuân N, sinh ngày 30 tháng 12 năm 2010. Khi ly hôn, vợ chồng thỏa thuận để chị H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung. Anh Q tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi con chung là 3.000.000 (ba triệu) đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 4/2022 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Hàng tháng anh Phạm Lê Q sẽ chuyển tiền cấp dưỡng nuôi con vào tài khoản số 8888279858888 của chị Nguyễn Thanh H tại Ngân hàng TMCP Quân Đội.

Anh Phạm Lê Q có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung (động sản và bất động sản):** Anh Phạm Lê Q và chị Nguyễn Thanh H xác nhận không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sau khi ly hôn hai bên tự lo chỗ ở không có khiếu kiện thắc mắc gì.

- Về công nợ: Anh Phạm Lê Q và chị Nguyễn Thanh H xác nhận vợ chồng không vay nợ nhau, không vay nợ ai và không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

* **Về án phí sơ thẩm:** Anh Phạm Lê Q tự nguyện chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp. Anh Quân được hoàn trả lại 150.000 đồng theo biên lai thu số 0067960 ngày 04 tháng 3 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;*
- *Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;*
- *Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;*
- *UBND phường Nam Đồng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nhung